

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Điện lực Đắk Lắk

Mã chứng khoán: EAD

Trụ sở chính: P.6, T2, Khu B, CC HAGL, 33 Nguyễn Công Trứ, Phường Tự An,
Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Điện thoại: 0262.2240159

Fax: 0262.3950817

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Quang Toàn

Địa chỉ: 231 Lý Thường Kiệt, P. Thắng Lợi, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk

ĐT di động: 0905002939 ĐT cố định: 0262 2240159

Fax: 0262 3950817

Loại thông tin công bố: 24h, 72h, Yêu cầu, Bất thường, Định kỳ

Nội dung công bố:

- **Báo cáo tình hình quản trị năm 2020**

(File điện tử được đăng tải tại địa chỉ: [http:// www.dphc.com.vn](http://www.dphc.com.vn)).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đắk Lắk, Ngày 28 tháng 01 năm 2021

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Nguyễn Quang Toàn

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC
ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CP THUỶ ĐIỆN
ĐIỆN LỰC ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09/2021/DPHC – HĐQT

Buôn Ma Thuột, ngày 28 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần thủy điện điện lực Đắk Lắk
- Địa chỉ trụ sở chính: P.6, T.2 Khu B, CC HAGL, 33 Nguyễn Công Trứ, Phường Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.
- Điện thoại: 0262.2240159, Website: dphc.com.vn, Email: thuydieneadrang2@gmail.com
- Vốn điều lệ: 28.778.000.000 đồng
- Vốn thực góp: 28.778.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: EAD
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông năm 2020

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 75/2020/NQ-ĐHĐCĐ	30/05/2020	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020+ Kế hoạch chi phí năm 2020+ Xác định quỹ lương năm 2020- Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2020- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020- Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đức Trọng	Chủ tịch	24/04/2017	
2	Ông Nguyễn Quang Toàn	Thành viên	24/04/2017	
3	Ông Bùi Văn Tuấn	Thành viên	24/04/2017	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Trọng	8/8	100%	
2	Ông Nguyễn Quang Toàn	8/8	100%	
3	Ông Bùi Văn Tuấn	8/8	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị làm việc theo đúng phân công nhiệm vụ tại các kỳ đại hội đồng cổ đông thường niên và đúng theo điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị họp giao ban hàng tháng, quý với Ban giám đốc nhằm thực hiện giám sát công tác điều hành của Ban giám đốc; chỉ đạo đề ra phương hướng giải quyết và đưa ra nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của tháng, quý tiếp theo.

- Công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc: trong năm 2020 thời tiết khô hạn kéo dài nên tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn. Công ty không đạt so với Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 đề ra.

- Chỉ đạo các công tác khác:

+ Chia cổ tức năm 2019 cho cổ đông trong 2 đợt (20%/VĐL)

+ Tổ chức thành công Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

+ Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 là Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2020):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Biên bản họp số: 01/2020/BB-HĐQT	09/01/2020	Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh quý 4/2019, và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 1/2020. Thông qua báo cáo của Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 và kế hoạch năm 2020. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2019 với tỷ lệ 14% trong tháng 02 năm 2020. Thông qua việc khảo sát, thiết kế, sửa chữa hầm van và bê tông mái kênh dẫn. Dự kiến tháng 3/2020 (sau khi ngừng chạy máy) sẽ tiến hành khảo sát thiết kế để lập dự toán và tiến hành thi công.	100%
2	Nghị quyết số: 05/2020/NQ-HĐQT	09/01/2020	Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019 bằng tiền. Tỷ lệ thanh toán: 14%/ mệnh giá (01 cổ phần được nhận	100%

			1.400 đồng). Ngày đăng ký cuối cùng: 03/02/2020. Ngày thanh toán: 12/02/2020	
3	Biên bản họp số: 02/2020/BB- HDQT	19/02/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự đại hội: 20/03/2020. Ngày tổ chức đại hội: 18/04/2020. Địa điểm tại TP Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ cụ thể sẽ thông báo trong thư mời). Thống nhất các Tài liệu trình trong Đại hội. Giao cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo quy định hiện hành. Thống nhất phương án điều chỉnh quỹ lương năm 2020 bằng 1,6 tỷ đồng cộng 1,7%/doanh thu điện thương phẩm trình ĐHĐCĐ phê duyệt.	100%
4	Nghị quyết số: 32/2020/NQ- HDQT	20/02/2020	Về việc: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
5	Biên bản họp số: 03/2020/BB- HDQT	05/03/2020	Thống nhất kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng năm 2020	100%
6	Nghị quyết số: 48/2020/NQ- HDQT	27/03/2020	Về việc: Tạm hoãn Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 do đại dịch COVID-19	100%
7	Biên bản họp số: 04/2020/BB- HDQT	11/05/2020	Thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2020. Thông qua việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Ngày tổ chức 30/05/2020. Thông qua các tài liệu trình ĐHĐCĐ năm 2020.	100%
8	Nghị quyết số: 71/2020/NQ- HDQT	11/05/2020	Về việc: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100%
9	Biên bản họp số: 05/20/BB-HĐQT	02/06/2020	Thông qua việc thực hiện chi trả cổ tức phần còn lại năm 2019 bằng tiền. Tỷ lệ thanh toán: 6%/ mệnh giá (01 cổ phần được nhận 600 đồng). Ngày đăng ký cuối cùng: 22/06/2020. Ngày thanh toán: 07/07/2020	100%
10	Nghị quyết số: 78/2020/NQ- HDQT	02/06/2020	Thông qua việc thực hiện chi trả cổ tức phần còn lại năm 2019 bằng tiền. Tỷ lệ thanh toán: 6%/ mệnh giá (01 cổ phần được nhận 600 đồng). Ngày đăng ký cuối cùng: 22/06/2020. Ngày thanh toán: 07/07/2020	100%
11	Biên bản họp số: 06/2020/BB- HDQT	06/07/2020	Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh quý 2/2020, và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 3/2020.	100%
12	Biên bản họp số: 07/2020/BB- HDQT	07/10/2020	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 là Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng.	100%
13	Nghị quyết số: 190/2020/NQ- HDQT	07/10/2020	Về việc: lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	100%
14	Biên bản họp số: 08/2020/BB- HDQT	21/10/2020	Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh quý 3/2020, và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4/2020. Thông qua kết quả kiểm tra thuế theo Biên bản kiểm tra thuế của đoàn kiểm tra số 2458 - Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk. Thông qua việc trung tu van bướm và nạo vét kênh mương năm 2021.	100%

ĐIỀU CHỈNH

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Nữ Hồng Nhung	Trưởng ban	24/04/2017	Đại học, Chuyên ngành: Tài chính - Kế toán
2	Nguyễn Văn Vinh	Thành viên	24/04/2017	Đại học Luật
3	Hoàng Thị Thu Trang	Thành viên	24/04/2017	Đại học, Chuyên ngành: Kế toán – Kiểm toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Nữ Hồng Nhung	2/2	100%	100%	
2	Nguyễn Văn Vinh	2/2	100%	100%	
3	Hoàng Thị Thu Trang	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Năm 2020 Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Đại diện Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến vào các cuộc họp của HĐQT, theo sát tình hình hoạt động và định hướng phát triển của Công ty và tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Xem xét việc chỉ đạo và triển khai hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.

- Xem xét các báo cáo về công tác quản lý, điều hành, báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, hàng quý và báo cáo kiểm toán năm 2020 của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn Công ty

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Quang Toàn	06/04/1978	Kỹ Sư điện	24/04/2017
2	Bùi Văn Tuấn	12/10/1978	Kỹ sư cơ khí, Cử nhân quản trị doanh nghiệp	28/08/2007

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Mai Thị Thu Thảo	17/03/1977	Cử nhân kinh tế, Chuyên ngành: Tài chính - Kế toán	24/04/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty). Không có

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Đức Trọng	002C019098 tại BSC	Chủ Tịch HĐQT	240815384	Đắk Lắk	24/04/2017			
2	Nguyễn Quang Toàn		TV HĐQT, Giám đốc	240528459	Đắk Lắk	28/08/2007			
3	Bùi Văn Tuấn		TV HĐQT, P.Giám đốc	241179920	Đắk Lắk	24/04/2017			
4	Lê Nữ Hồng Nhung		Trưởng BKS	240712286	Đắk Lắk	24/04/2017			
5	Nguyễn Văn Vinh		TV. BKS	240604841	Đắk Lắk	24/04/2017			
6	Hoàng Thị Thu Trang		TV. BKS	240604859	Đắk Lắk	24/04/2017			
7	Mai Thị Thu Thảo	002C038229 tại BSC	Kế toán trưởng	240745043	Đắk Lắk	24/04/2017			

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Đức Trọng	002C019098 tại BSC	Chủ Tịch HĐQT	240815384	Đắk Lắk	70.000 CP	2,432%	
1.1	Nguyễn Hải Sơn			025057000268	Hà Nội			Em Trai
1.2	Lưu Thị Phương			037164000532	Hà Nội			Em dâu
1.3	Nguyễn Giang Thuý			063276952	Lào Cai			Em Trai
1.4	Bùi Thị Phượng			063044310	Lào Cai			Em dâu
1.5	Nguyễn Đăng Khoa			063044552	Lào Cai			Em Trai
1.6	Nguyễn Thị Luật			063418788	Lào Cai			Em dâu
1.7	Nguyễn Thu Minh			240531225	Đắk Lắk			Vợ
1.8	Nguyễn Thị Thu Hằng	002C017812 tại BSC		240539649	Đắk Lắk	100.000 CP	3,475%	Con Gái
1.9	Phạm Văn Phong			240528841	Đắk Lắk			Con rể
1.10	Nguyễn Hoàng Đức	002C019270 tại BSC		240719350	Đắk Lắk	17.500 CP	0,608%	Con Trai
1.11	Bùi Thị Minh Châu			240738855	Đắk Lắk			Con dâu
2	Nguyễn Quang Toàn		TV HĐQT, Giám đốc	240528459	Đắk Lắk	132.000 CP	4,587%	
2.1	Nguyễn Quang Lộc				Đắk Lắk			Cha
2.2	Nguyễn Thị Tuyết Sương			240250272	Đắk Lắk			Mẹ

2.3	Nguyễn Phương Khanh				Đắk Lắk			Chị
2.4	Nguyễn Hoàng Tuấn				Đắk Lắk			Anh
2.5	Nguyễn Anh Dũng				Đà Lạt			Em
2.6	Bùi Thị Liên Hương		240592355		Đắk Lắk	10.000 CP	0,347%	Vợ
2.7	Nguyễn Ngọc Bảo Trân				Đắk Lắk			Con
2.8	Nguyễn Quang Hưng				Đắk Lắk			Con
2.9	Nguyễn Quang Thịnh				Đắk Lắk			Con
2.10	Bùi Tiến		240021719		Đắk Lắk	15.200 CP	0,528%	Bố vợ
2.11	Trần Thị Kim Liêng				Mỹ			Mẹ vợ
2.12	Phạm Phú Quý		240388492		Đắk Lắk	8.000 CP	0,278%	Anh rể
2.13	Đỗ Thị Thục Quyên				Đắk Lắk			Chị dâu
2.14	Công ty Cổ phần ĐT&PT Năng Lượng Cao Nguyên		CT HĐQT, Người ĐD theo PL		Đắk Lắk	90.000 CP	18%	
2.15	Công ty CP Năng Lượng Buôn Đôn		CT HĐQT, Người ĐD theo PL		Đắk Lắk	48.000 CP	12%	
3	Bùi Văn Tuấn		TV HĐQT, P.Giám đốc	241179920	Đắk Lắk	89.400 CP	3,107%	
3.1	Nguyễn Thị Hương				Quảng Nam			Mẹ
3.2	Bùi Ngọc Anh				Quảng Nam			Anh trai
3.3	Mai Hồng Loan				Quảng Nam			Chị dâu
3.4	Bùi Văn Đình				Quảng Nam			Anh trai
3.5	Trần Thị Triều				Quảng Nam			Chị dâu
3.6	Bùi Thị Tuyết				Quảng Nam			Chị gái
3.7	Bùi Thị Liên				Quảng Nam			Chị gái
3.8	Bùi Văn Hùng				Đắk Lắk			Anh trai
3.9	Bùi Thị Lan				Quảng Nam			Chị gái
3.10	Bùi Thị Cúc				Quảng Nam			Chị gái
3.11	Trần Trọng Nghĩa				Quảng Nam			Anh rể
3.12	Bùi Văn Dũng				Đắk Lắk			Anh trai
3.13	Trần Thị Hồng				Đắk Lắk			Chị dâu
3.14	Bùi Ngọc Mai Thy				Đắk Lắk			Con gái
3.15	Bùi Ngọc Thiên Kim				Đắk Lắk			Con gái
3.16	Bùi Ngọc Thiên Di				Đắk Lắk			Con gái
3.17	Công ty cổ phần Tuấn Phát		CT HĐQT, Người ĐD theo PL		Đắk Lắk	45.0000CP	30%	
4	Lê Nữ Hồng Nhung		Trưởng BKS	240712286	Đắk Lắk	7.000 CP	0,243%	
4.1	Lê Văn Ánh			201130989	Đắk Lắk			Chồng
4.2	Lê Quang Sang			241864233	Đắk Lắk			Con
4.3	Lê Nữ Kiều Trinh			242010118	Đắk Lắk			Con
4.4	Lê Hồng Nhựt			241145649	Đắk Lắk			Cha ruột
4.5	Nguyễn Thị Tuyết			241631329	Đắk Lắk			Mẹ ruột
4.6	Lê Thị Thanh				Đắk Lắk			Em ruột
4.7	Nguyễn Văn Dũng				Đắk Lắk			Em rể
4.8	Lê Thị Thu Thủy				Đắk Lắk			Em ruột
4.9	Ngô Phong Ba				Đắk Lắk			Em rể

4.10	Lê Thất Tùng			240728666	Đắk Lắk	3.000 CP	0,104%	Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Vân Anh				Đắk Lắk			Em dâu
4.12	Lê Thị Hồng Duyên			240829809	Đắk Lắk			Em ruột
4.13	Nguyễn Văn Luận			240996415	Đắk Lắk			Em rể
4.14	Lê Thị Hồng Thuyên			240897799	Đắk Lắk			Em ruột
4.15	Ngô Quốc Cường			240687031	Đắk Lắk			Em rể
4.16	Lê Văn Lý			240862073	Đắk Lắk			Em ruột
4.17	Trần Thị Mỹ Hạnh			241312584	Đắk Lắk			Em dâu
4.18	Lê Thị Luân			241145648	Đắk Lắk			Em ruột
4.19	Nguyễn Công Ích			125364454	Đắk Lắk			Em rể
4.20	Lê Vũ Hòa			241459847	Đà Nẵng			Em ruột
4.21	Lê Dũng			200266679	Đà Nẵng			Cha chồng
4.22	Ông Thị Lư			200266680	Đà Nẵng			Mẹ chồng
4.23	Công ty Điện Lực Đắk Lắk		Kế toán trưởng		Đắk Lắk			
5	Nguyễn Văn Vinh		TV. BKS	240604841	Đắk Lắk	7.000 CP	0,243%	
5.1	Ngô Thị Xuân			241397482	Đắk Lắk			Vợ
5.2	Nguyễn Ngô Bảo Toàn				Đắk Lắk			Con trai
5.3	Nguyễn Ngô Bảo Ngọc				Đắk Lắk			Con trai
5.4	Nguyễn Thuận				Quảng Bình			Bố
5.5	Phạm Thị Diễm				Quảng Bình			Mẹ
5.6	Nguyễn Văn Quỳnh				Quảng Bình			Anh trai
5.7	Nguyễn Thị Lương				Quảng Bình			Chị dâu
5.8	Nguyễn Thị Phú				Quảng Bình			Chị gái
5.9	Trần Văn Nông				Quảng Bình			Anh rể
5.10	Nguyễn Thị Minh				Quảng Bình			Em gái
5.11	Trần Văn Vượng				Quảng Bình			Em rể
5.12	Nguyễn Thị Dương				Quảng Bình			Em gái
5.13	Nguyễn Văn Lâu				Quảng Bình			Em rể
5.14	Nguyễn Thị Minh Huệ				Quảng Bình			Em gái
5.15	Trần Văn An				Quảng Bình			Em rể
5.16	Công ty Điện Lực Đắk Lắk		Trưởng phòng TC và Nhân sự		Đắk Lắk			
6	Hoàng Thị Thu Trang		TV. BKS	240604859	Đắk Lắk			
6.1	Hoàng Thế Hoan			240027340	Đắk Lắk			Cha ruột
6.2	Phạm Thị Sinh			241395934	Đắk Lắk			Mẹ ruột
6.3	Trần Kỳ Hải			240515764	Đắk Lắk	100.250 CP	3,484%	Chồng
6.4	Trần Kỳ Bách				Đắk Lắk			Con trai
6.5	Trần Kỳ Hải Phương				Đắk Lắk			Con gái
6.6	Hoàng Thị Mến			240669876	Đắk Lắk			Em ruột
6.7	Hoàng Thị Kim Sen			240669880	Đắk Lắk			Em ruột

1/27 - 20/12/2017

6.8	Hoàng Hải Đoàn			240965218	Đắk Lắk			Em ruột
6.9	Nguyễn Thanh Tùng			240604168	Đắk Lắk			Em rể
6.10	Nguyễn Tuấn Anh			241947941	Đắk Lắk			Em rể
6.11	Vũ Thị Lợi			241392844	Đắk Lắk			Em dâu
6.12	Trần Kỳ Sơn			241186025	Đắk Lắk			Cha chồng
6.13	Công ty Điện Lực Đắk Lắk		Phó phòng Kế toán		Đắk Lắk			
6.14	Công ty CP thủy điện điện lực 3		TV.BKS		Đắk Lắk			
7	Mai Thị Thu Thảo	002C038229 tại BSC	Kế toán trưởng	240745043	Đắk Lắk	25.000 CP	0,869%	
7.1	Mai Hồng Ngọc	002C048613 tại BSC		240895486	Đắk Lắk	5.000 CP	0,174%	Anh trai
7.2	Mai Hồng Linh			225053143	Khánh Hoà			Anh trai
7.3	Nguyễn Thị Hà Viễn			220299057	Khánh Hòa			Chị dâu
7.4	Mai Thị Thu Vân			220299365	Khánh Hoà			Chị gái
7.5	Nguyễn Trương			220269576	Khánh Hòa			Anh rể
7.6	Mai Thị Thu Thủy			220572338	Khánh Hoà			Chị gái
7.7	Nguyễn Phi Long			220299732	Khánh Hòa			Anh rể
7.8	Mai Thị Thu Hằng			225050187	Khánh Hoà			Chị gái
7.9	Nguyễn Đức Thanh			220648424	Khánh Hòa			Anh rể
7.10	Mai Thị Thu Trang			225047351	Khánh Hoà			Chị gái
7.11	Trần Văn Ca			225043617	Khánh Hòa			Anh rể
7.12	Mai Hồng Quang			225125765	Khánh Hoà			Anh trai
7.13	Bùi Thị Hiệp			225819840	Khánh Hòa			Chị Dâu
7.14	Mai Thị Thu Nguyệt			240949723	Đắk Lắk			Chị gái
7.15	Lê Đức Sơn			241689346	Đắk Lắk			Anh rể
7.16	Mai Thị Thu Sương			241321988	Đắk Lắk			Chị gái
7.17	Trần Đại Dương			240457628	Đắk Lắk			Anh rể
7.18	Lê Tấn Kiệt			241907625	Đắk Lắk			Con trai



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Mai Hồng Ngọc	Anh trai của Kế toán trưởng	25.000 CP	0,869%	5.000 CP	0,174%	Mua bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues Không

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Đức Trọng